

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 85/2025/TLST – HNGĐ, ngày 02 tháng 4 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” giữa:

1. Nguyên đơn: Anh Triệu Văn Thân M, sinh năm 1989; Nơi cư trú: ấp T, xã T1, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2. Bị đơn: Chị Huỳnh Thị Mỹ H, sinh năm 1986; Nơi cư trú: ấp T, xã T1, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn (07) bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Triệu Văn Thân M và chị Huỳnh Thị Mỹ H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Sau khi ly hôn chị Huỳnh Thị Mỹ H trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Triệu Huỳnh Tuyết N, sinh ngày 25/9/2009 và Triệu Huỳnh Duy, sinh ngày 30/11/2012, anh Triệu Văn Thân M có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 1.500.000 đồng/tháng/con cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 4 năm 2025.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực

tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Anh Triệu Văn Thân M và chị Huỳnh Thị Mỹ H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết

Về nợ chung: Anh Triệu Văn Thân M và chị Huỳnh Thị Mỹ H khai không có nên không xem xét giải quyết

Về án phí: án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) anh Triệu Văn Thân M có nghĩa vụ chịu nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí mà anh M đã nộp theo biên lai thu số 0009374 ngày 02/4/2025 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Bắc.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Mỏ Cày Bắc;
- Chi cục THADS huyện Mỏ Cày Bắc;
- UBND xã Khánh TH Tân;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Diễm